

Số: 11/QĐ-PKT

Hải Hậu, ngày 18 tháng 11 năm 2025

## QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố công khai bổ sung dự toán năm 2025 chưa được  
bố trí trong dự toán

### TRƯỞNG PHÒNG KINH TẾ

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25/6/2015;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với các đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ quyết định số 1442/QĐ-UBND của UBND xã Hải Hậu ngày 18 tháng 11 năm 2025 về việc bổ sung dự toán năm 2025 kinh phí thực hiện các nhiệm vụ chưa được bố trí trong dự toán.

Xét đề nghị của công chức phụ trách kế toán Phòng Kinh tế;

### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Công bố công khai dự toán bổ sung chi ngân sách nhà nước năm 2025 của Phòng Kinh tế xã Hải Hậu (theo biểu mẫu đính kèm).

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Phụ trách kế toán, các bộ phận chuyên môn của Phòng Kinh tế xã Hải Hậu, các đơn vị liên quan căn cứ Quyết định thi hành. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Lưu VT.



Đơn vị: Phòng Kinh tế xã Hải Hậu

Chương: 831

## DỰ TOÁN THU, CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC

(Kèm theo Quyết định số: 11/QĐ-PKT ngày 14/11/2025 của Phòng kinh tế xã Hải Hậu)

(Dùng cho đơn vị sử dụng ngân sách)



Đvt: đồng

STT	Nội dung	Dự toán được giao
1	2	3
<b>1</b>	<b>Quản lý nhà nước (Loại 340 - Khoản 341)</b>	<b>155.000.000</b>
	Kinh phí chi thường xuyên giao tự chủ (nguồn 13)	
	Kinh phí chi thường xuyên không giao tự chủ (nguồn 12) (nguồn ngân sách xã chưa phân bổ năm 2025)	155.000.000
	Kinh phí thực hiện chế độ khen thưởng (nguồn 18)	
<b>2</b>	<b>Bảo vệ môi trường (Loại 250)</b>	<b>150.000.000</b>
	Kinh phí chi thường xuyên không giao tự chủ (nguồn 12)	<b>150.000.000</b>
-	Xử lý chất thải rắn (Loại 250 - Khoản 261)	<b>100.000.000</b>
+	Kinh phí sửa chữa bãi xử lý rác thải (theo QĐ số 803/QĐ-UBND ngày 24/09/2025 của UBND tỉnh Ninh Bình)	100.000.000
-	Bảo vệ môi trường khác (Loại 250 - Khoản 278)	<b>50.000.000</b>
+	Kinh phí chi nước sạch và xử lý rác thải... (nguồn ngân sách xã chưa phân bổ năm 2025)	50.000.000
<b>3</b>	<b>Các hoạt động kinh tế (Loại 280)</b>	<b>578.000.000</b>
	Kinh phí chi thường xuyên không giao tự chủ (nguồn 12)	578.000.000
-	Giao thông đường bộ (Loại 280- Khoản 292)	250.000.000
+	Kinh phí lắp đặt camera giao thông trên các tuyến đường (nguồn theo QĐ số 1335/QĐ-UBND ngày 06/11/2025 của UBND tỉnh Ninh Bình)	250.000.000
-	Các hoạt động điều tra, thăm dò, khảo sát, tư vấn, quy hoạch trong các lĩnh vực kinh tế, xã hội, nhân văn (Loại 280 - Khoản 332)	328.000.000
+	Kinh phí thực hiện làm giàu, làm sạch CSDL đất đai... (nguồn theo QĐ số 1335/QĐ-UBND ngày 06/11/2025 của UBND tỉnh Ninh Bình)	328.000.000
<b>TỔNG CỘNG</b>		<b>883.000.000</b>